

Số: **01/2018/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 02 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN & SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số **748/2017/TLST-VHNGĐ** ngày 05/12/2017 về việc: ***Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*** giữa:

Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Minh T** - sinh năm 1982

Chị **Giản Thị Th** - sinh năm 1983

Cùng trú tại: Tổ A - phường V - quận Long Biên - TP Hà Nội.

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/12/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Giản Thị Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác nhận anh T và chị Th có 01 con chung là **Nguyễn Minh C** - sinh ngày 13/7/2004 (Nam). Sau khi ly hôn, anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con đối với chị Th cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Th có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về lệ phí: Anh T , chị Th mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Anh T , chị Th mỗi người đã nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng lệ phí theo các Biên lai số **6336** và **6337** ngày 05/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên - TP Hà Nội. Nay được chuyển thành lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADS Q. Long Biên;
- UBND P. Việt Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP./.

Nguyễn Thị Diệp